

Thời Biển Lặng Sông Trong

Tiểu Thuyết Dư Thị Diễm Buồn

CHƯƠNG NĂM

Tố Tiên bỗng nhớ lại những buổi sáng vào thời thơ ấu cách nay cũng đã hơn mười năm rồi. Gà mới gáy canh 3 là bà Tư Hiền vào nắm chân Tố Tiên kéo nhẹ và gọi khẽ. Bà không dám gây tiếng động lớn sẽ đánh thức cô chị Tố Tâm đang ngủ chung với em. Tố Tiên lồm cồm ngồi dậy, mắt nhắm, mắt mở, thọt hai chân xuống sàn giường mò mẫm tìm đôi dép, rồi đứng dậy theo bà đi ra, khép hờ cửa buồng lại. Nàng đi vào nhà tắm, hỏi khẽ:

- Xong hết rồi hả nội? Đánh răng rồi bà cháu mình đi nghen.
- Ờ mau lên cháu, rùi trễ bạn hàng đi hết, bà cháu sẽ ngồi bán lẻ đến mặt trời mọc cũng chưa hết.

Tố Tiên đánh răng rửa mặt, thay quần áo xong, lẹ làng lấy cái nón vải đội lên đầu, nói nhanh:

- Cháu xong rồi, mình đi chưa nội?

Bà Tư đi đến bộ ván dưới bếp đẩy chiếc thúng giê lại gần Tố Tiên, nói:

- Xong rồi. Đi lẹ đi, cháu bưng thúng trầu này nhẹ, để bà bưng thúng cau, và giỏ bông huệ.

Tố Tiên, đẩy thúng trầu lại bà Tư:

- Cháu đội thúng cau, bà xách giỏ bông huệ đã nặng lắm rồi, không thể bưng thúng cau, mà bưng thúng trầu.

Bà Tư Hiền mỉm cười trong bóng đêm, nghĩ đến con cháu này không bao giờ cho bà làm việc nặng. Đi đâu chung với cháu thì lúc nào cháu cũng cáng đáng gánh hết việc nặng nhọc cho bà. Thuở đó, từ vùng Cai Lậy, Cái Bè trở về miền Hậu Giang, người dân thường dùng bò, trâu kéo cộ lúa thóc, hay di chuyển những vật nặng nề. Và họ thường bưng, đội, xách nhiều hơn là gánh như ở Gò Công, Tân An, Bến Tre... Đêm hai mươi mốt, hai mươi hai Âm lịch trăng trở thành lưỡi liềm bầu nhợt hai đầu, ở giữa phình ra tỏa ánh sáng mờ mờ xuống con đường làng đưa ra chợ quá nửa đêm về sáng. Gió lạnh đẫm hơi sương làm Tố Tiên rùng mình. Cô kéo cao cổ và cài nút chiếc áo lạnh mỏng thường dùng trong những ngày vào buổi sáng trời còn lạnh lạnh khi đến trường. Hai bà cháu đi thoăn thoắt ra con đường lộ đá, đi thẳng một đôi nửa để qua cầu Đúc rồi rẽ trái vào chợ. Ở phía sau còn có nhóm 5, 3 người, họ xách theo đèn tán chai lạng lẽ đi nhanh. Có nhóm to nhỏ nói cười khúc khích, hoặc họ kể chuyện gia đình, chuyện mùa màng, chuyện chòm xóm... Hai bên ruộng nước dâng cao. Con bò tọt ọt ẹt kêu rồi nhảy vọt xuống nước khi người ta đi gần tới nó. Xa xa có bóng đèn leo lét của những người đi gỡ cá giăng câu trong các ruộng trên bờ mầu xa xa.

Chợ quận Cai Lậy vào buổi sáng thật là sầm uất. Bạn hàng nhóm theo dãy phố dọc trên bờ sông và chạy dài đến lộ đá cắt ngang đi vào miệt Vườn Đào và các vùng lân cận. Người mua, kẻ bán đông đảo ồn ào, náo nhiệt. Khi trời mờ mờ sáng là bà Tư Hiền cùng cháu gái đã đếm hết trầu cau và bông huệ cho bạn hàng. Chỉ còn mấy gói ớt hiểm, ớt sừng trâu, mấy bó bạc hà, và rổ rau thơm vì bạn hàng chê ít không mua nên bà cháu phải ngồi bán lẻ. Trời sáng tỏ, Tố Tiên thấy người người và nhứt là trẻ con cỡ tuổi cô lũ lượt đi về phía có tiếng trống tung, tung, tiếng phèng la, chập chã xèng xèng. Lòng cô rộn lên niềm náo nức khó tả. Bà Tư hiểu ý đưa cháu gái mình năm đó mới có 5, 6 tuổi, đang học lớp hai, lớp ba. Bà lên tiếng:

- Ờ đàng kia hình như có bán thuốc Sơn Đông Mãi Võ, cháu có muốn đi coi thì đi. Bà bán xong còn đi chợ mua đồ ăn rồi mới về. Cháu nhớ, coi một chút thì trở lại chỗ bà Hai bán trầu này. Nội đội ở đây rồi bà cháu cùng về nghen. Đừng ở lâu, về sẽ bị đòn.

Tố Tiên mừng quá, gật đầu “dạ” rồi mau chân đi về phía tiếng trống, tiếng chiêng như thúc giục lòng người. Cô đến nơi thì người ta bu quanh đã khá đông mà đa số là khán giả con nít ở lứa tuổi cô. Cô len lỏi lựa một chỗ ngồi tốt thấy rõ mấy con khỉ làm trò. Con khỉ lớn nhứt trong bọn, mặc Âu phục, đội nón nỉ rộng vành kiểu Mễ Tây Cơ màu đen có thêu bông thêu hoa. Nó trở tài hút thuốc bằng ống điếu phì phà ra khói cả lỗ mũi. Con thấp hơn mặc áo đầm, che cây dù màu hồng có kết ren, đầu kẹp tòng tua mấy chiếc nơ nhỏ, vàng, xanh, tím, đỏ kết dính chùm vào nhau đang ngồi bắt rận cho con. Bắt được con nào nó cũng bỏ vào miệng nhai nhai. Hình dáng con khỉ này, Tố Tiên thấy nó giống hệt như người đàn bà đang ngồi bắt chí cho con.

Người điều khiển bọn khỉ miệng hò hét, xù xì, tay cầm cây roi quơ quơ. Con đầm khỉ bỏ con, nhảy phóc đến hôn con khỉ mặc áo lớn đang hút thuốc, rồi luồn lẹ làng tay nó vào tay con kia. Hai con nhờn nhờn như ông tây bà đầm đi dạo phố vậy. Những người đứng xem, cười nói và vỗ tay bôm bốp khen ngợi chúng nó. Hai con khỉ nhỏ hơn, một con mặc áo quần rằn ri, và đội nón như mấy chú cao bồi trong phim của Âu Mỹ. Hai bên hông còn đeo 2 cây súng bằng nhựa. Con khỉ nhỏ kia, mặc áo dài, đội khăn sạt cột thành cái nơ nơi cổ. Chúng

đang ngồi trên góc hai bàn dài chứa đầy thuốc: Thuốc dán chữa mục nhọt, thuốc dán chữa nhức mỏi, đau khớp xương, thuốc tễ viên nhỏ, thuốc tễ viên lớn đựng trong keo, thuốc rượu có ngâm những rễ cây, trái ô môi, con tắc kè, con rắn...

Người rao bán hàng lớn tiếng: *"Kính thưa nam phụ, lão, ấu..."*. Ông ta dừng lại, thì tiếng vuốt đuôi của hai chú hề đang cầm trống và phèn la lập lại lời ông ta và tay đánh trống thùng, thùng, thùng, đánh phèn la beng, beng, beng... *"Đây là thuốc rượu ngâm nhân sâm ngàn năm..."* Thùng thùng, thùng, beng, beng, beng... *"Lấy từ rừng núi Trường Bạch ở bên Tàu!"* Thùng, thùng, beng, beng... *"Nơi đây quanh năm tuyết phủ"* Thùng, thùng, beng, beng... *"Nó rất quý và rất hiếm... Quý vị uống vào sẽ được trị bá bệnh. Người già uống sẽ trở lại tuổi thanh xuân, ... Người trẻ uống sẽ trẻ mãi không bao giờ già, ngăn ngừa được bệnh tật"*. Thùng, thùng, beng, beng...

Họ có 3 người rao bán hàng. Một người cao, ốm, mắt lơ dờ, lem nhem như vừa mới tỉnh rượu. Tóc chải bằng dầu sáp láng óp óp sau ót. Ông ta ăn mặc chải chuốt, quần áo ủi thẳng và ben ngót tưởng chừng như cắt da cũng bị đứt. Nhưng lai áo, tay áo, bâu áo đóng bợn mờ hôi lâu ngày không giặt giũ nên có ngời thật là dơ dáy. Mỗi lần ông nói hết câu, thì hai người trẻ hơn ông, đứng ở phía sau. Người này nghiêng cái đầu, đá cái chân, tay gõ vào cái trống nhỏ nghe: tung, tung, tung... Và người kia nhảy cồm lên để chọc cười cho khán thính giả đứng xem bao quanh, cùng đánh vào cái phèn la trên tay nghe: beng, beng, beng beng. Trong số người đứng xem, có ông xồn xồn, nói lớn:

- Có phải nhân sâm thiệt không đó cha nội? Dừng có đĩa ghen.

Người rau bán, chẳng những không tức giận bị hỏi mắc, mà lanh lẹ lấy chai thuốc rượu rót ra cái ly nhỏ, vui vẻ mời:

- Cảm ơn ông anh, xin mời dùng thử thì biết liền. Đây là rượu ngâm nhân sâm nguyên chất. Thưa quý bà con cô bác. Hôm nay chúng tôi đại hạ giá 2 xị chỉ bán có 3\$, 4 xị 5\$ thôi. Số lượng có hạn, nhanh tay thì còn, chậm tay thì hết. Mại vô, mại vô...

Ông xồn xồn, cầm lấy ly rượu đưa lên miệng nhấp nhấp rồi uốn cạn. Những người đứng quanh ông chờ đợi. Ông ta gật gù có vẻ bằng lòng, móc tiền ra mua 3 xị... Thế là người này mua, người kia mua. Hai ông lùn chạy nhảy múa may lăng xăng, vừa đưa rượu cho khách hàng vừa thu tiền. Rồi cặp khỉ nhỏ biểu diễn, chúng đi bằng hai chân. Con này ngồi lên vai con kia. Tiếng trống tiếng phèn la hòa với tiếng vỗ tay vang dội. Người rao hàng cầm cái keo trong đựng thuốc tễ: *"Kính thưa quý ông bà, cô bác, đây là thuốc tễ gia truyền. Quý vị lớn tuổi, sức khỏe yếu kém, đứng lên, ngồi xuống thấy choáng váng mặt mày, hồi hộp trái tim, xót xa con mắt uống vào là có hiệu nghiệm ngay. Nó còn làm tăng tuổi thọ, sức khỏe dồi dào..."*.

Trời sáng tỏ, người đứng xem càng lúc càng đông. Và cứ thế, sau màn cho khỉ nhào lộn, múa biểu diễn, là họ quảng cáo bán các loại rượu, loại thuốc chất đầy hai bàn dài. Tổ Tiên say mê thích thú xem mấy con khỉ làm trò. Mặt trời đã lên cao, chợ tan dần, và người xem, người mua thuốc mỗi lúc một ít đi. Chủ tớ gánh xiếc bắt đầu thu dọn đồ đạc. Bấy giờ cô mới nhớ chạy đến xạp bán trâu của bà Hai để chờ nội.

Tổ Tiên đến nơi thì xạp bán trâu của bà Hai đã dọn về mất rồi. Chờ càng lúc càng lâu không thấy bóng dáng bà nội trở lại, cô đứng đó thút thít khóc. Một lúc sau, ba cô hốt hãi đạp xe đi kiểm cô. Ông giận lắm nạt cô bảo leo lên ngồi ở bọt-ba-ga để ông chở về. Đến trước cổng nhà ông dừng lại cho cô xuống xe. Ông thấy dáng vợ, nói vọng vào:

- Con về đó. Anh đi qua máy chà, hôm nay chắc là chiều tối mới về. Nhớ đem xề thuốc anh phơi ở chái trên vô nhà khi trời chuyển mưa. Thôi, anh đi đây.

Ông nói xong, dùng chân đẩy lấy trốn rồi đạp xe đi. Vừa bước vô Tổ Tiên cảm thấy không khí trong nhà ngột ngạt, nặng chình chịch. Cô e dè lo sợ. Bà nội đứng bên trong khế ra dấu cho cô đến gần bà. Bà kéo cô ra sàn lãng, múc nước rửa mặt rửa tay cô rồi bới chén cơm để cá thịt vào đưa cho cô ăn. Cô vô tư:

- Bà nội ơi, mấy người bán rượu thuốc và nhiều thuốc hay lắm, sao bà không đến mua về uống cho hết nhức mỏi tay chân mà đêm nào bà cũng nói nhức.

Bà Tư Hiền đưa ngón tay lên môi làm động tác bảo cháu yên lặng và ăn cho hết chén cơm. Tổ Tiên gật đầu, và mau vào miệng ăn hết chén cơm, cô ra lu nước dùng cái gáo bằng sọ trái dừa khô, múc nước uống. Cô cảm thấy thoải mái vô cùng. Bà nội rón rén như sợ ai nhìn thấy kéo cô bảo vô mừng bà ngủ trưa. Cô còn đang ngờ ngác thì nghe tiếng mẹ từ nhà trên vọng xuống:

- Tổ Tiên ăn xong chưa? Lên đây.

Cô sợ, níu chặt tay bà nội theo lên nhà trên. Cô sợ quá, khi thấy mặt mẹ hầm hầm. Cây roi tre để dành đánh đít hai chị em cô khi làm việc gì có lỗi thường vất trên vách cũng đã được lấy xuống. Thấy cô, mẹ lớn tiếng:

- Mau, lên nằm cúi xuống!

Cô không biết chuyện gì, nhưng sợ mẹ, nên riu ríu nghe lời. Chưa bị đánh, mà nước mắt cô đã ràn rụa, và nằm trên bộ váng gỗ xếp ve. Mẹ cô thẳng tay quát cho hai roi đau điếng. Cô khóc thét gọi bà nội: “Bà nội cứu cháu, cứu cháu bà nội ơi!” Bà Tư xót xa, đưa tay cản cây roi trên tay Cẩm Hương lại:

- Thôi đủ rồi. Nó còn nhỏ mà sao đánh dữ vậy? Lỗi đó không phải ở nó mà ở má. Má cho nó đi coi Sơn Đông Mãi Võ bán thuốc mà.

Rồi quay qua cháu, bà bảo:

- Cháu ngồi dậy xin lỗi mẹ đi. Từ rày có đi xem hát Sơn Đông thì phải về sớm, không được ở trễ như hôm nay nữa, nghe không.

Cẩm Hương nhăn mặt:

- Má dung dưỡng nó quá đi. Má phải để con rầy dạy nó chớ. Còn nhỏ không dạy dỗ sau này lớn, nó muốn làm gì thì làm, không ai nói được.

Rồi nàng rầy dạy dò con, cùng nói với má chồng:

- Từ rày không được đi đâu một mình nữa biết chưa? Con có biết làm cho bà nội và cả nhà lo sợ không? Bà nội đã dặn con đi xem một chút thôi thì trở lại để cùng về với bà. Má à, mai mốt má đừng cho cháu đi một mình như vậy nữa, có ngày nó ham chơi theo mấy đứa con nít khác chạy rong ngoài đường đập diu xe cộ, hoặc xuống rạch, xuống sông... thì phiền lắm đó má.

Bà Tư Hiền ầm xốc cháu lên đi lẹ xuống nhà dưới vì sợ con dâu dỗi ý đánh cháu bà nữa. Tố Tiên hồi này đã cao, hai chân gần chạm đất rồi. Bà vừa đi vừa trả lời với con dâu:

- Má biết rồi. Từ rày má sẽ không cho nó đi một mình như vậy nữa đâu.

Mới đó mà đã mười mấy năm qua rồi. Trong hai chị em, Tố Tiên là đứa bị rầy nhiều nhứt vì tánh thẳng thắn, không sợ trời, không sợ đất, không nhường nhịn ai hết. Ngược lại, cô chị Tố Tâm tánh tình nhỏ nhẹ, mềm mỏng, diềm đạm, nhún nhường và nhút nhát hơn cô em nhiều. Nên cô ít hay bị ba mẹ rầy la. Trong gia đình từ trước đến giờ hai chị em cô chưa bị ba mẹ và bà đánh. Có lẽ đây là lần đầu tiên từ hiểu biết đến giờ Tố Tiên mới bị mẹ đánh. Bây giờ Tố Tiên là cô gái vào độ xuân thì xinh xắn dễ nhìn. Cô có đôi mắt sáng to, tròn, trông đen nhiều hơn trông trắng năm e áp trong rèm mi cong, dài. Các bạn cô thường chọc ghẹo:

- Tố Tiên, mày bị Mẹ Bà nắn lộn rồi. Bởi tánh tình mày thẳng thắn và liếng khí không thua gì bọn con trai. Mày phải là anh chàng Lục Vân Tiên đúng hơn là cô Tố Tiên.

Có đứa chọc quê, cười nói:

- Sai rồi! Tố Tiên của chúng ta, dáng người cao ráo, mái tóc đen quấn tự nhiên ở đuôi được cắt tém ót nên trông sang lắm. Mắt đẹp *“Mi bỡ ngỡ chập chùng như muốn khép”*. Chu mẽ mẽ ời! Cặp mắt đó sẽ làm xao xuyến các đấng mày râu không ít.

Tuy nhiên, cô ta lại có mình hạc xương cốt đập một chút. Nên bọn họ ở xa đứng nhìn chớ không dám đến gần. Bởi sợ cô ta dùng 12 thần công lực thì “rầm! Nằm một đồng”.

Cả bọn nữ sinh trên đường tan trường về cười ngã nghiêng, ngã ngữa. Tố Tiên cũng nhòe miệng cười hết sức có duyên, rồi cô vừa rước đánh bạn vừa là chói lọi: “Tụi bây là mấy con mắc dịch, là mấy con mẹ điên khùng ...”. Các cô đã là nữ sinh trung học, ở tuổi chớm lớn, cái tuổi biết buồn vu vơ, biết mắc cỡ khi bắt gặp đôi mắt ai đó trong đám nam sinh len lén nhìn. Và cô Tố Tiên bây giờ không còn chạy rong đi coi hát Sơn Đông Mãi Võ như còn học lớp nhì, lớp ba năm nào ở cái thuở: *“Bà ơi, cháu rất yêu bà. Đi đâu bà cũng mua quà về cho. Hôm qua có chiếc bánh bò. Bà chia cho cháu phần to nhứt nhà. Mỗi lần cháu chạy chơi xa. Về bị mẹ đánh thì bà lại can. Cháu không nói bậy, nói càn. Bà xoa đầu cháu khen ngoan nhứt nhà...”*.

Mặt trời đã lên cao, Tố Tâm công chúa hôm nay thức dậy trễ, khi nghe từ nhà bếp vọng lên tiếng va chạm chén đĩa để chuẩn bị cho bữa ăn sáng hay ăn trưa gì đó. Qua 4 năm nhọc nhằn giời mài kinh sử, cô đã được kết quả như ý, thỏa lòng. Cô ngồi dậy định xuống giường, nên phải bò qua chỗ nằm của nhỏ Tố Tiên giờ đây trống không, chỉ có cái gối, cái mền nằm tênh hênh nửa trên, nửa dưới giường. Chắc là cô nường đã xuống bếp phụ bà nội và má nấu nướng rồi. Con em nàng lạnh lợi lắm. Hai chị em ở chung phòng, ngủ chung giường, nó nằm ngoài, cô nằm trong và hai chị em có giao hẹn trước hẳn hoi. Ai dậy trễ phải xếp mền, mùng. Một năm có 365 ngày, chừng vài buổi sáng dậy, Tố Tâm khởi xếp mùng mền. Đó là những ngày cô về thăm ngoại thôi, còn lại thì phải làm theo lời giao hẹn vì tội thức trễ và thích nằm nướng của mình.

Tố Tâm mỉm cười một mình, rồi bước lại mở cửa sổ. Ánh sáng tràn vào phòng. Gió mát rượi thổi mạnh làm chiếc màn màu hồng bằng voan bay bổng lên rồi nhẹ nhàng từ từ hạ xuống. Cô tưởng tượng như đôi cánh thiên thần bay trong hang Bê-Lem ở nhà thờ vào mùa Giáng Sinh.

Bầu trời trong xanh, lác đác những cụm mây trắng dày. Hoa bưởi, hoa cau ngoài mé hiên thoáng bay tỏa mùi ngọt ngào dễ chịu. Cô nhắm mắt, đưa mũi về hướng gió bay vào từ cửa sổ, hít một hơi dài, cảm thấy tâm hồn mình khoan khoái chi lạ. Cô lại tủ lầy bộ đồ, vừa đi ra nhà tắm vừa hát nhỏ theo giọng của ca sĩ thời đại phát ra từ chiếc radio áp chiến lược có tay xách cao, màu vàng bóng: “Vài hàng gửi anh triều mến, vừa rồi làng có truyền tin. Bảo rằng nước non đang mong. Đi quân địch là thương nòi giống...”.

Tổ Tâm bước lại bàn viết, ngoài chồng sách vở báo chí còn có cái bình pha lê cắm bông hoàng điệp, hồng điệp hình chun gà trống màu gạch cua. Đây là loại bông thường để cúng rằm như bông trang, bông huệ. Cô lôi ra cuốn “Tám Năm Khói Lửa” của chú Thiện Cảm, nhìn bức tranh cô gái mặc áo tím đứng bên gốc thùy dương in ở bìa trước. Cô nghĩ đây là sách ghi lại quê cũ trong thời chiến tranh giữa Pháp và Việt Minh. Cô ngần ngừ rồi bảo với mình: Khoan đọc loại sách máu me, khói lửa, súng đạn, giữa mùa hè hạnh phúc này. Cô lật sơ tờ tạp san Phụ Nữ Tân Tiến, chợt thấy chuyện ngắn “Tình Xuân” mà tên tác giả là Trần Thị Nguyệt Hồng. Cô mỉm cười biết ngay là của ai rồi. Đây là một bài tùy bút đúng hơn, văn đẹp và sáng sủa, tình ý đậm thắm. Mới 19 tuổi mà Hồng Nguyệt viết văn rành mạch, ý khá sâu sắc. Theo cô, bài tùy bút này là một áng văn đẹp. Rồi cô mở Tạp San Hoa Chớm Nở, bắt gặp tác giả Võ Thị Kiều Nga. Cô nghĩ: Chưa chi con bé này múa bút ngọc rồi. Anh hoa phát tiết từ tuổi hoa niên có khác. Rồi nàng chậm rãi đọc bài thơ:

MƯA CHIỀU

*Mưa về giăng mắc cô liêu
Ngồi đây em nhớ bao chiều bên anh
Mưa tuôn thánh thoát ngoài màn
Đêm về mang lại từng canh u hoài
Mưa rơi suốt lộ trình dài
Anh ra tận chôn ai ngoài xa xăm*

Tổ Tâm phì cười:

- Con bé này coi bộ lãng mạn hết thuốc chữa! Mới mười bốn, mười lăm tuổi chớ mấy mà bày đặt yêu một người tình không chân dung rồi. Nhưng thơ của nó đọc trơn tru lắm. Như vậy cũng khá rồi.

Bỗng con gà mái đẻ từ trong ổ phóng ra trước mặt cô. Mắt gà lác liên sáng ngời, mồng dựng ngược đỏ ửng kêu lớn: Cục cục tác... Cục cục tác, cục tác, cục tác... Tổ Tâm giật mình, rửa xả: “Con gà mắc toi, làm người ta hết hồn hà...”. Tổ Tiên đứng gần đó:

- Thật lạ hết sức, bộ chị lại gây lộn với con gà hả? À, hồi sáng đi chợ với nội, em có gặp chị Tuyết Mai, chị ấy hỏi chị có ở nhà không, để chiều nay chỉ đến chơi.

Tổ Tâm khựng lại nghe em nói, rồi chầm rãi bước đi. Vừa đi cô vừa bảo:

- Vậy hả? Hôm biết kết quả đậu đến nay nó lặn mất tiêu. Tao tưởng nó về quê thăm ngoại nó rồi chớ.

Đến cửa nhà tắm, cô dừng lại hỏi:

- Hè này em có định đi đâu không? Thăm ông bà ngoại, cậu mợ Út Thành ở Sài Gòn, hay cậu mợ Tuấn? Tụi mình xin ba má thăm gia đình cậu Tuấn đi. Lâu quá chưa gặp gia đình cậu, từ hồi họ dời qua Long Xuyên đến nay cũng cả năm rồi. Chao ơi, Long xuyên đất Phật, sản sinh gái đẹp, trai lành. Có dòng sông An Giang mà nhạc sĩ Anh Việt Thu đưa vào nhạc. Từ đó dòng An Giang đi vào huyền sử. Nhạc sĩ Anh Việt Thu thêm nổi tiếng và dòng An Giang có thêm nhiều huyền thoại trữ tình đã làm nam nữ sinh ở An Giang hãnh diện.

Tổ Tiên lên giọng người lớn:

- Thôi đi tắm rồi ra ăn sáng, đừng để cả nhà đợi. Đã thức trễ mà còn ở đó quàng rờ nữa. Coi chừng bị má rầy bây giờ.

Tổ Tâm chầu mỏ mắng em:

- Sức mấy! Đừng có làm giọng chị ả tao ghen. Sao lúc tao học bài muốn tắt thở mà không một lời an ủi hay nói nghe êm tai. Bây giờ, đến lúc tao phải dưỡng sức chớ. Đừng có ganh tỵ rồi kiếm chuyện với chị Hai mà ghen mậy.

Nói xong, Tổ Tâm cười ngòn ngoèn liếc mắt trêu chọc, đưa đít về phía em mình ẹo một cái. Tổ Tiên vừa cười vừa chạy bổ đến để đánh chị. Tổ Tâm nhanh tay đóng sầm cửa nhà tắm nghe một cái rầm. Cẩm Hương trở tới, rầy con:

- Cái cửa nhà tắm lỏng ốc. Mấy hôm rày, ba chưa vặn lại, phải nhẹ tay một chút. Con gái gì mà đóng cửa rầm rầm muốn sập cả cái nhà vậy.

Tổ Tiên khoái chí đổ dầu thêm:

- Phải đó, bà nội nói con gái không nhẹ nhàng, làm ăn vụng chạp như lính xăng-đá, thế nào cũng bị “óng chề” cho mà coi.

Nghe tiếng nước xối ào ào vọng ra từ nhà tắm, Tố Tiên biết là chị mình đang tắm, nên không thèm trả lời cô gheo chọc. Cô bước vào bếp phụ với mẹ dọn chén bát để chuẩn bị cho cả nhà ăn điểm tâm. Tố Tiên ra mời cha đang róc mấy lóng tre để chẻ lạt cho bà nội vừng vách chuồng gà lâu ngày bị sứt, trước mùa mưa sắp tới. Trưa hôm đó, Cẩm Hương phụ mẹ chồng làm bánh lá mít để ăn với bì rau xào ghém và chan nước cốt dừa, thì Thiện Cần ghé thăm có cả Hồng Nguyệt nữa. Nàng ân cần giữ cháu ở lại ăn bánh với cả nhà cho vui. Thiện Cần lễ phép thưa:

- Thưa bà dì Tư và hai bác. Ba con nói mười ngày tới đây có gánh hát Hồ Quảng Minh Tư đến đây hát tuồng Tàu. Ba con chọn tuồng “*Mạnh Lệ Quân Thoát Hải*” mua bao giàn. Ông dành lại 20 ghế thượng hạng cho gia đình. Bà dì và hai bác muốn xem thì cho con biết.

Cẩm Hương ngó ngang qua bà Tư Hiền rồi hỏi chồng:

- Má và anh nghĩ sao?

Thiện Tố bảo:

- Nếu má và em thích thì đi coi hát cho vui.

Bà Tư Hiền chịu lắm, vì tuồng Tàu có đủ trung hiếu tiết nghĩa. Còn hai cô Tố dầy nấy:

- Tụi con không thích tuồng Tàu.

Kiều Nga cười:

- Nghe nói gánh này có hai kép Đức Phú và Bửu Truyen hát hay lắm. Hai cô đào Thanh Thế và Thúy Manh hóa trang ăn đèn lắm. Ngoài ra còn có cô Thiên Kim đảm nhiệm vai Mạnh Lệ Quân xuất sắc không chê vào đâu được.

Thừa lúc cả bọn kéo nhau ra hái trái cây ăn. Thiện Cần nói:

- Thật ra tôi cũng không ưa gánh Hồ Quảng, hát í a, í a mệt quá! Tôi cũng không thích tuồng “*Tái Sinh Duyên*”. Tôi chỉ thích xem phim thôi.

Rồi cậu ta cất tiếng ngâm i i:

*“Mạnh Lệ Quân bỏ quần mặc váy
Váy bó mỏng mắc đái khó ngồi”.*

Ba cô gái phá lên cười giòn giã dưới trời xanh. Tố Tiên quơ nhánh cây khô gần đó làm roi rượt đánh anh ta. Thiện Cần cười ha hả phóng qua mương nước bên kia. Tố Tâm lượm đất vừa chọi vừa rủa:

- Đồ cái thằng mắc toi, nói bậy nói bạ thế nào cũng ế vợ cho mà coi.

Cậu ta vừa né vừa la ới ới:

- Bớ bà con, nữ tặc lộng hành. “*Nữ kê tác quái, gà mái đá gà cồ*” bà con ới...

Hồng Nguyệt cười:

- Anh Thiện Cần coi vậy mà có nhiều cô nữ sinh Đốc Binh Kiều trồng cây si lắm đó. Nửa tháng trước có chị Bảo Tuyết đang học Tá Viên Điều Dưỡng ở Cần Thơ về ghé thăm, ảnh không có ở nhà, em được lợi là cô ta tặng gói kẹo cam ngon quá chừng.

CHƯƠNG SÁU

Quả như lời Tố Tiên nói, vào xế hôm sau Tuyết Mai cà thọt cái chân qua chiếc xe đạp đòn đông của anh nó, mà bạn bè chọc gheo thường nói đó là chiếc xì cút-tơ bỏ tọt, đến nhà của Tố Tâm chơi. Thấy bạn, Tố Tâm niềm nở, reo lên:

- Con quí ác ôn, tao cứ tưởng mày về quê ngoại mày rồi chớ. Năm nay bộ mày không về đó hay sao, mà giờ này còn ở đây?

Tuyết Mai không vội trả lời bạn, cô xuống xe dắt để dựa vào hàng rào huỳnh anh có hoa nở vàng chen lá xanh.

Bên bụi chuối cao gần đó, con gà mái túc túc bươi tìm mồi cho đàn gà con. Ngoài ngạch cửa nhà trước, con mèo tam thể thấy người lạ kêu meo meo, chớp chớp đôi mi mắt, đứng dậy, lười biếng vươn vai rồi thủng thỉnh cặp theo mé hiên đi lần về phía nhà sau. Bỗng dựng rột một cái! Con mèo nhanh như chớp, phóng mình tới đóng cũi lỗ dờ chắt theo kiểu chuồng heo (chất chồng thành hình vuông cao). Cũi rơi rớt xuống, và miệng mèo đang ngoạm con chuột bằng ngón chân cái, mà 4 chân còn động đậy! Còn con mèo thì khoan thai, bình

an thong thả đi như không có chuyện gì vừa xảy ra. Chợt có tiếng nói từ ngoài đường vọng vào, thì ra thím Thiện Cảm dắt con gái Hồng Nguyệt, và Kiều Phương đến rủ Tố Tiên đi chùa. Tuyết Mai ngạc nhiên quá đổi:

- Chèn ơi, Hồng Nguyệt dạo này trở mã trông đẹp gái quá chừng. Thật chị không dè đó nghe.

Hồng Nguyệt mỉm cười, bước qua bước lại trước mặt Tuyết Mai, hỏi:

- Chị xem em đi đứng ra sao?

Tuyết Mai hân hoan:

- Em có tướng đi như người bình thường rồi lại còn có vẻ đài các nữa. Chắc là tập luyện dữ lắm mới được vậy phải không? Chị thật sự mừng cho em.

Tố Tiên trong buồng bước ra, cô ăn mặc chỉnh tề để đi chùa với thím và các chị em họ. Cô vui vẻ lên tiếng:

- Chị Tuyết Mai xem Hồng Nguyệt giống nữ nghệ Sĩ Kim Hoàng không? Miệng nó tuy có móm, nhưng là móm duyên.

Kiều Phương nãy giờ đứng đó, không nói gì. Mắt cô đen lay láy, sáng ngời. Bỗng cô ngậm nga:

Hỏi cô cái miệng móm duyên

Có vạn quan tiền chưa chắc được mua

Cả bọn cười vui. Hồng Ánh nãy giờ vào trong nhà nói chuyện với bà Tư và Cẩm Hương. Nàng bước ra hỏi:

- Thôi chúng mình đi kéo trẻ giờ tụng kinh Cầu An.

Khi 4 thím nữ qua cầu ra lộ đá hường về chùa Phật. Tuyết Mai nhìn theo tà áo dài của họ bay bay trong gió mát. Cô suyt xoa:

- Thiệt không ngờ, con Hồng Nguyệt vừa tròn trịa một chút là da mặt nó căng thẳng, vết rỗ trên mặt lì bốt rất nhiều. Giọng nói nó nhỏ nhẹ êm như mơ, dịu như nhung. Mai kia nó giỏi phần khéo léo thì cũng trở thành mỹ nương kiều nữ như ai.

Gió thổi qua mát rượi làm những chiếc lá cam, lá mận lão đảo rơi theo chiều gió và nằm tênh hênh trên mặt đất, trên cỏ hoặc vướng mắc trên những chậu kiểng lớn trồng mai chiếu thủy, nhị độ mai trong chậu đặc rải rác trước sân nhà. Có lá rơi tòm xuống cái mương dài bên cầu bán nguyệt đưa vào ngôi thảo đường êm ả của gia đình bạn. Tố Tâm vẫn đứng trên thềm nhà tươi cười đón bạn. Nụ cười của cô để lộ hàm răng trắng đều như hột bắp e áp trong bờ môi hường mộng tự nhiên. Mái tóc thề đen như mực Long Tể để xòa về phía sau làm tăng thêm làn da trắng mịn màng trên khuôn mặt có đôi mắt to mà các bạn trong lớp thường rù rì “Tố Tâm có mắt nai ngỡ ngàng đó sẽ làm điên đảo bọn nam sinh trường mình”. Thấy miệng cười bạn tươi như hoa kia, Tuyết Mai buột miệng:

- Mày đừng có cười dùm tao đi Tố Tâm. Bởi nụ cười của mày đẹp quá, làm hoa nó thẹn kìa. Ờ, tao phải trình diện mày trước khi tao về thăm quê ngoại tao chớ.

Tố Tâm đánh nhẹ vai bạn, cười hí hí:

- Chừng nào mày đi? Chừng nào mày trở lại? Ba mày có cho mày học tiếp tục nữa không Tuyết Mai? Mày có biết Bộ Giáo Dục đã cấp giấy phép cho trường mình mở thêm lớp đệ tam rồi không? Xin ba mày cho học tiếp đi. Nghỉ uống lăm mày ơi. Mày đi học cũng như những năm rồi chớ ổng bả có tốn kém thêm gì nữa đâu mà không cho?

Tuyết Mai đứng lại, cười nhìn bạn, ngắt lời:

- Đủ rồi, bộ tao là cái máy sao mà mới có thấy mặt là mày hỏi liên tu bất tận vậy?

Tố Tâm cười khúc khích:

- Xin lỗi nghe! Tao có nhiều thứ muốn hỏi, muốn nói với mày. Tao tưởng mày đi rồi. Nhưng nghe Tố Tiên nói gặp mày hôm qua. Giờ thấy mày đến, vui mừng quá nên tao quên, vì tao có nhiều điều định hỏi đó mà.

Tuyết Mai hôm nay gọn gàng trong chiếc áo kiêu hùng ngắn tay, màu xôi lá cẩm, rải rác trên mình hàng có in những nụ hồng màu vàng cam, lá xanh. Tóc cô cài băng-đô tím, xòa vai. Cô mặc quần sa-teng cẩm nhung đen mượt rượt. Đôi bông giọt mưa bằng vàng 18 sát lỗ tai rất có duyên, nên trông cô trẻ trung hơn mọi ngày. Cô chia chiếc đồng hồ đang đeo trên cổ tay, khoe:

- Tố Tâm, xem chiếc đồng hồ này có đẹp không? Hôm qua cậu Út tao ở Sài Gòn đi Mỹ Tho công tác gặp ba tao. Ông nói với cậu tao rằng tao thi đậu, nên cậu vào tiệm mua ngay chiếc đồng hồ gởi ba tao đem về cho tao liền. Nhưng cũng chiều hôm qua, nhà tao như đám giặc chòm. Vì bà má ghẻ tao cứ nằng nặc bảo là ba tao giấu tiền mua cho tao. Khi đưa cái hóa đơn ra bà mới cầm họng.

Tố Tâm nhìn bạn thờ dài thương hại. Cô nói với bạn:

- Trên đời này, đứa con nào mà thiếu cha hay mẹ đều thật là tội nghiệp! “*Còn cha gót đồ như son, một mai cha chết chân con lấm bùn/ Còn mẹ ăn cơm với cá, chết mẹ liếm lá đầu chọt*” hoặc là: “*Mất cha nắp chân chú, mất mẹ nắp vú dì*”. Phải không vậy?

Tuyết Mai cười buồn:

- Tao thấy, có nhiều đứa ở với dì hay chú cũng chỉ có lòng thương hại cháu thôi. Chớ con họ lúc nào cũng hơn mày ới, bởi “con là máu, cháu là mủ” mà.

Tố Tâm cũng buồn giọng:

- Nhưng sống với họ hàng vẫn hơn. Bởi “giọt máu đào hơn ao nước lã” mà.

Rồi cô bỗng cười xòa, nói tiếp:

- Tao thật vô duyên quá! Khi khởng khi không lại khui ra chi cái chuyện buồn này. À, chừng nào mày đi về quê ngoại và ở chơi bao lâu mới trở lại đây?

Tuyết Mai nổi buồn vẫn còn vương mắc trong lòng:

- Mọi năm, tao về dưới chơi cả mùa hè. Lúc tao trở lên để đi học lại thì không thiếu món gì cho cả năm học. Gia đình bên ngoại tao thương má tao lắm. Sau ngày má tao qua đời, bà ngoại tao ăn chay trường cho đến bây giờ. Bà nói có lẽ bà phạm nghiệp sát sanh nhiều quá nên má tao trả thế cho bà. Mấy dì cậu tao ở thành ai cũng muốn nhận nuôi cho tao đi học đến nơi đến chốn.

Tuyết Mai ngừng nói, thờ dài. Tố Tâm hỏi:

- Sao mày không ở với cậu dì mày? Tao thấy mày ở với họ đỡ hơn ở với má ghẻ và đàn con như đội đá banh của bà.
- Dĩ nhiên là tao ở với dì cậu tao sướng hơn ở với má ghẻ, vì họ thương má tao lắm. Nhưng tao thương ba tao, ông đã mất má tao rồi, nếu bây giờ xa tao, ông sẽ buồn khổ tội nghiệp. Ngày xưa hằm hút có nhau tuy không có mẹ, nhưng cha con tao hạnh phúc vô cùng. Còn bây giờ, mày cũng thấy đó.

Tố Tâm không biết khuyên bạn thế nào. Cô đánh trống lảng:

- Mày chưa trả lời tao chừng nào mày đi về ngoại?
- Thứ ba tuần tới có người trong xóm ngoại tao lên đây bỏ hàng hóa chạp phô tao sẽ cùng đi với họ. Tao sẽ ở chơi khoảng 7 ngày thôi. Nhà bạn rộng, tao phải trở lại phụ vì con gái bà má ghẻ gả chồng trong tháng này.

Bỗng Tuyết Mai mắt sáng ngời như đã nghĩ thấu chuyện gì, thấy cái gì đó hay ho lắm, hoặc việc vui nào đó bất ngờ chợt đến. Cô đánh vai bạn hỏi:

- Hay là mày xin ba má mày về quê ngoại tao chơi một chuyến đi. Bảo đảm về đó mày sẽ thích lắm. Vùng quê ngoại tao hiền hòa nằm bên dòng sông nước trong, xanh biếc và ngọt muôn đời. Đi nghen, đi nghen Tố Tâm. Nếu mày xin, chắc ba má mày sẽ bằng lòng, vì mày cũng lớn rồi chớ có còn bé bỏng gì nữa đâu? Và lại mày vừa thi đậu cao nữa mà.

Tố Tâm có vẻ chịu lắm. Cô cũng muốn thử đi ra ngoài thông thả một lần và được thử cái không khí tự do với bạn bè, không ràng buộc bởi gia đình. Nhưng cô còn ngại, nên hỏi bạn:

- Ờ tao cũng muốn đi về quê ngoại mày chơi một chuyến, nhưng sợ ba má tao không cho. Đâu mày nói cho tao nghe rõ là quê ngoại mày ở đâu? Và họ làm gì ở vùng đó đi. Mày cũng biết trong gia đình người có quyền uy và khó nhứt là má tao. Mặc dầu quyền quyết định tối hậu vẫn là ông già của tao, nhưng má tao ảnh hưởng rất lớn trong mọi quyết định của ông. Hai chị em tao từ nhỏ đến lớn bị người rầy nhiều và đánh đòn vẫn là má. Ba tao chỉ hăm he, rầy, chớ không có đánh. Còn bà nội thì luôn che chở, bình vực chị em tao khi làm ra điều lỗi bị ba má rầy la. Con em tao biết bà cưng chiều đôi lúc nó nhõng nhẽo còn la ngược lại bà nữa kia. Bà nội tao là Phật Bà Quan Âm, là bà Tiên hiền lành trong truyện cổ tích của chị em tao đó mày à. Vậy để chiều, tao sẽ ướm thử với bà nội, rồi xin ba má tao xem sao. Có tin tao sẽ cho mày hay ngay nghen. Bây giờ bọn mình ra hái ổi ăn. Cây ổi cửa ngoạt ba tao trồng, có trái chiếng đã chua lắm. Hôm qua bà nội tao nói vậy. Đi, bọn mình đi hái ổi, hái đào lộn hột, còn trái muông quân nữa.

Tuyết Mai như chợt nhớ ra, bảo bạn:

- Mày có hay tin gì về con Ngọc Lan không? Năm Đệ nhứt niên trung học, cùng lớp với bọn mình. Con nhỏ trắng trẻo, mặt mày tròn trịa môi đỏ như máu, tóc quăn đen như nhuộm mực tàu mà thầy Tân gọi nó là nàng Bạch Tuyết và bọn học trò tụi mình nói lên ông là hoàng tử đó, có nhớ không?

Hai cô vừa đi vừa nói chuyện, bỗng Tố Tâm dừng lại bên ngoài vách nhà bếp, cô với lấy cây lồng bằng tre cán dài khoảng ba thước. Đầu cái lồng khoảng hai lóng tre được chẻ ra, và vuốt tròn cho khỏi bén dễ cắt đứt tay khi dùng đến. Hai đầu chỗ tre chẻ được cột xiết chắc bằng những vòng dây kẽm. Giữa lồng phình ra và bốn thẻ tre chẻ đó được cắt ra làm răng và miệng lồng để dễ dàng khi hái trái cây. Cô nhìn Tuyết Mai, hỏi:

- Mày nói Ngọc Lan Cho Vay hay Ngọc Lan Góp Tiền Chỗ?

Tuyết Mai mỉm cười trả lời bạn:

- Tao muốn nói Ngọc Lan Cho Vay đó mà! Ngọc Lan Góp Tiền Chỗ là Chà Và lai, bọn mình thường gọi nó là Lan Chà. Mày nghĩ xem, có mắc tức cười không? Lớp mình có 2 con Ngọc Lan. Ai đó đã cho phụ

sau cái tên mấy chữ nữa, thành ra dài thòn lòn. Nhớ giữa năm đệ lục, tao gặp nhỏ Ngọc Lan Cho Vay ngoài chợ, cặp mắt nó sừng vù, tao hỏi mới biết má nó bắt nó phải lấy chồng là con trai ông Ba Tàu nào đó buôn bán ở Chợ Lớn. Nó không chịu, khóc ỷ khóc ôi đòi sống đòi chết lung tung. Nhưng cuối cùng nó cũng phải nghe lời cha mẹ ôm gói theo chồng. Một năm sau ngày cưới nghe nó sanh con đầu lòng. Rồi cứ thế, mỗi năm nó mỗi đẻ. Nghe nói bên chồng nó buôn bán lớn giàu có lắm ở Sài Gòn, nên mỗi lần gặp nó về thăm nhà, trông nó đầy đà tươi mát, đeo ngọc ngà châu báu hực hỡ như hình nộm chưng trong tủ kiếng ở tiệm bán vàng, nào dây chuyền, nào vòng tay, bông tai, cổ tay và mấy ngón tay. Nó còn diện áo quần nửa Tàu, nửa Việt. Cái quần mỹ a nhuộm mặc nửa đen nhánh, tím ồng, cao trên mắt cá, cái áo gấm màu thiên thanh in hoa lan hoa cúc vàng đỏ nổi trên mình hàng, may theo kiểu Thượng Hải, cổ cao cài nút thắt xéo qua bên nách. Tóc uốn lọn tròn như chùm lạp xưởng úp sát chiếc cổ trắng nõn nà. Trông nó sang và đẹp chẳng khác nào các cô tài tử đóng phim của Tàu. Vợ chồng nó cùng mấy đứa con lẫn lẫn sanh năm một, trông sung sướng và hạnh phúc lắm. Nhưng mấy tuần trước, tao nghe nói chồng nó bị bệnh gì đó chết cách nay không lâu. Hôm qua gặp lại, trông nó tâm sầu bạch phát thiệt tội nghiệp quá!

Tố Tâm lắng nghe bạn kể, thờ dài nói:

- Tội nghiệp thật, nó còn trẻ quá, chỉ lớn hơn tao với mày đầu 1, 2 tuổi thì phải? Mỗi người đều có số cả. Rồi bây giờ nó trở về nhà má nó ở hả?
- Tao nghe nói, nó sẽ ở bên chồng tiếp tục buôn bán để nuôi đàn con. Rồi đây, trong tương lai ba má chồng sẽ lựa gả nó cho một thằng chệt nào trong dòng họ để giữ gìn của cải. Vì chồng nó là con một, không thì họ sẽ gả nó cho anh hoặc em chồng nó rồi.

Tố Tâm cười, vu vơ:

- Ủa, bộ có vậy sao?

Tuyết Mai trả lời:

- Tao không biết, chỉ nghe mấy bà bạn hàng nói với má ghẻ tao vậy thôi. Họ còn nói người Tàu, con cô, con cậu, con dì lấy nhau được. Chỉ có chú bác là không được thôi.

Tố Tâm cười nhẹ:

- Người Tàu khôn quá hả? Như vậy của cải không lọt ra ngoài, chỉ quanh quẩn trong dòng họ thôi. Nhưng tao thấy kỳ cục! Người ta sao như món hàng vậy? Thí dụ như con Ngọc Lan bằng lòng thì không nói làm gì. Nếu bị ép buộc, thì đó là căn đày kiếp đọa rồi mày ơi.

Tuyết Mai, mơ màng:

- Ờ, tao cũng nghĩ như vậy. Với tao cái gì cũng được, nhưng trong vấn đề hôn nhân thì không ai có thể ép tao được trừ khi định mạng đã an bài! Có thương, mới ăn đời ở kiếp với nhau chứ. Còn không thương thì làm sao sống chung đây? Năm rồi bà má ghẻ muốn gả tao cho cháu bả. Thằng chả xem cũng không tệ, nhưng tao không chút động lòng nghĩ ngợi hoặc xao xuyến chút nào về hắn ta, nên tao không chịu. Bả tưởng tao chê cháu bả nên mắng nhiếc, xía xối trề nhún nói là sẽ chống mắt chờ xem ông cống ông nghề nào cưới tao. Tao chẳng thèm để ý đến lời nói của con ác phụ thuộc loại hàng tôm, hàng cá đó.

Nói đến đây Tuyết Mai bật cười, Tố Tâm cũng cười theo:

- Tao thấy bả cũng thương mày lắm mà.
- Thương cái gì mà thương? “Mấy đời bánh đúc có xương. Mấy đời mẹ ghẻ mà thương con chồng?”. Bả thương tiền của ba tao thì đúng hơn. Có ai thì bả làm như quý yêu tao lắm vậy! Tao còn lạ gì cái tánh tham lam, ích kỷ của bả! Lúc nào bả cũng muốn tao ra khỏi nhà cho mau để bả trọn quyền. Còn khuya à, má tao vất vả chắt chiu cả đời tạo dựng cửa nhà! Sau khi hai người lấy nhau, bả bảo ba tao xoay qua nghề buôn bán cá tôm. Buôn bán gì cũng được, miễn lương thiện trong việc làm ăn được rồi. Nhưng còn khuya tao mới để cho bà muốn gả tao cho ai thì bả gả. Tao không ngu như bả tưởng đâu!

Tố Tâm nhìn bạn:

- Nhưng dù sao bả cũng có hai đứa con với ba mày rồi.

Tuyết Mai buồn buồn rồi mỉm cười:

- Mày có thấy mặt má ghẻ tao chưa? Tao thấy bả như con quái vật mang mặt nạ. Tao muốn lột mặt nạ cho bả lộ nguyên hình. Còn hai đứa em một cha khác mẹ với tao, và lũ con riêng của bả là cái bản sao của má tụi nó, chanh chua, đanh đá. Bọn chúng nó là những quỷ non, ma mên, tiểu quái vật.

Khi Tuyết Mai ra về thì cả nhà xúm lại dùng cơm chiều. Bà Tư mua được một mớ cá chuối, một nửa nấu ngót với cà chua, cần tàu. Còn một nửa kia bà chun với kim châm, nắm mè, tương hột, củ hành tiêu chẻ mỏng. Đã vậy, Thiện Tố đi Mỹ Tho mua phụ tùng máy chà tiện dịp mua thịt xá xíu và vịt quay. Xong bữa cơm thì trời

xâm tối trắng mười bốn đã lên sáng rõ. Ánh trăng nhảy múa lên cành lá đu đủ, lên những nhánh cam mật trước thềm nhà khi gió thổi qua mắt rươi.

Kiều Phương, Hồng Nguyệt, Kiều Nga và Thiện Cần đến chơi. Cẩm Hương nấu chè đậu đen nước cốt dừa bột bán đái các cháu. Cả nhóm trẻ trải đệm ngoài sân vừa ngồi ăn vừa hóng gió ngắm trăng. Thiện Cần thì tếu lảm, cậu ta mở đầu:

- Giòng họ mình có hai nữ sỡ! Một văn, một thi. Văn thì đẹp như gấm, êm như nhung. Thơ thì sáng như ngọc, óng ả như trân châu.

Kiều Nga bẽn lẽn:

- Cái anh cà chớn này, cứ chọc ghẹo tụi em hoài.

Tố Tiên trề môi dài ra:

- Cái thằng quỉ, bộ mày muốn đem con Nga và con Nguyệt ra nhạo báng phải không?

Thiện Cần cười chum chim:

- Tui đem tụi nó và chị Kiều Phương lại để khoe với hai chị, và tiện thể khoe tài của tui luôn.

Kiều Phương biết thằng này sắp dở trò, trợn mắt:

- Tao đâu biết viết văn, làm thơ nên khỏi cần mượn mày khoe.

Tố Tâm thật thà:

- Đâu? Mày thử đọc thơ của mày sáng tác cho tui tao nghe coi.

Thiện Cần nheo mắt, gò giọng:

*Tâm ơi, Tâm hỏi là Tâm
Cô mặc áo đầm giống điệu xâm lai
Tiên ơi, làm điệu làm duyên
Giá nửa quan tiền cũng chẳng ai mua.*

Cả bọn cười ha hả, Tố Tâm và Tố Tiên bò qua đánh bình bịch trên lưng Thiện Cần. Anh ta chạy vào mái hiên cười nói hỗn hển:

- Khuê nữ người ta mềm mại, tao nhã, đẹp và dịu dàng như liễu, mình hạc sương mai tóc dài da trắng. Khuê nữ nhà họ Trần thì mình hạc xương cốt đập đánh cái nào đáng cái này, đau muốn chết luôn.

Hai cô thiếu nữ, xuýt xoát nhau mỗi người một vẻ cao sang thanh thoát riêng ở cái tuổi hồng thời thiếu nữ. Nhưng mỗi người có một hoàn cảnh khác nhau. Tuyết Mai và thuở lọt lòng được sanh ra trong tình yêu thương của ông bà, mẹ cha như những đứa trẻ diễm phúc trên thế gian này. Mẹ cô là con một gia đình trung lưu, sống bên nhánh sông thuộc phụ lưu của sông Tiền Giang, trong một vùng đất an bình giữa thời biển lặng sông trong. Má cô tuy còn trẻ mới biết may, nhưng là một thợ may áo dài rất khéo tay có tiếng, được nhiều người biết đến trong xã ấp và các vùng lân cận. Nên bà may mượn áo quần, nhứt là áo dài không kịp cho người ta. Cha cô là anh chàng lãng tử. Từ nhỏ, ông có máu mê văn nghệ, hát hay, đờn giỏi, bảnh trai ở miền Hậu Giang. Trong dịp tình cờ theo bạn bè về thôn này ăn cưới gặp má cô làm phù dâu. Họ phải lòng nhau và sau đó đi đến hôn nhân. Mặc dù lúc bấy giờ má cô mới 18 và ba cô mới 22 tuổi.

Ông bà ngoại cô lúc đầu không muốn gả, vì thấy hai người còn quá trẻ. Nhưng bên nội cô nhờ mai mối theo riết xin cưới cho bằng được. Bởi ông bà nghĩ rằng con trai mình lêu lổng chơi bời, cưới vợ xong sẽ chí thú làm ăn. Sau đám cưới, mẹ cô vẫn theo nghề may và dạy nghề lại cho nhiều người khác. Đó là việc làm chánh, mà bà kiếm được nhiều tiền để nuôi sống gia đình. Và ba cô cũng tự biết sửa đổi, biết ra buôn bán đem tiền về để nuôi vợ nuôi con, gầy dựng nhà cửa mua vườn tược trồng tía. Gia đình của ba má cô ngày càng thêm sung túc và thật hạnh phúc từ khi cô hiện hữu trong gia đình bé nhỏ này. Nhưng *"Dòng đời hờ hững trôi trôi mãi, mang những vui, buồn của thế nhân"*. Má cô qua đời vì hậu sản cùng với đứa con trai vừa mới lọt lòng mẹ. Để lại cho cha con cô nỗi thống khổ cùng tột. Và từ đó cô trở thành đứa con mồ côi mẹ! Tuy hai cô đều đẹp, mỗi người một vẻ, nhưng Tố Tâm sanh ra và lớn lên trong gia đình hài hòa thương yêu hạnh phúc nên trông cô có vẻ hồn nhiên, khoan thai, nhàn nhã, trang đài tươi vui hơn. Tuyết Mai có duyên ngầm, dung nhan mặn mòi của cô pha cái nhẩn nhục trong đôi mắt tròn đen long lanh đó, lúc nào cũng như ẩn chứa dòng lệ sắp trào ra.

Mặt trời chiều ngã dần về hướng tây. Gió hây hây thổi làm những cành lá mận xanh cọ quẹt vào nhau nghe lào xào. Dưới đĩa con cá thòi lòi hai mắt lộ nhảy nhảy trên bãi sinh non. Ngoài lộ đá, lâu lâu mới có chiếc xe chạy vụt qua âm thanh động cơ rầm rập rồi mất hút. Từ xa hòa trong gió, tiếng vó ngựa lộc cộc, tiếng leng

keng đều đều của những cái lục lạc treo vòng cổ con ngựa, và cái chuông treo lủng lẳng trên xe thổ mộ gần chỗ người nài chạy qua. Nền trời xanh cao thăm thẳm. Xa xa đùn từng cụm mây trắng dày. Ánh chiều nhuộm một góc trời xa những màu sắc chói chang rực rỡ. Rồi đây những màu sắc lộng lẫy của buổi chiều vàng sẽ tắt ngấm khi màn đêm dần dần buông xuống.

Dòng sông Mỹ Lương xuôi chảy. Mặt nước trong xanh gợn sóng lăn tăn. Ngồi trên chiếc xuồng ba lá, Tố Tâm nhìn thấy rõ nền trời xanh gợn mây trắng in đáy nước. Hai bên bờ sông, từ chợ Ông Mễ về nhà ngoại của Tuyết Mai ở làng Hòa Lộc, nhà cửa khang trang, mái ngói đỏ dưới tàn cây xanh. Vườn cây ăn trái tươi tốt, sum sê. Tiếng chim kêu chít chít trên cành lá cây, tiếng gà gáy ò ó o, tiếng ngỗng kêu cò két vang trong thôn xóm. Ở mé sông có nhà thủy tạ, cạnh cầu thang trẻ con tắm sông, đùa giỡn gọi nhau ới ới. Nước văng tung tóe mỗi khi từ trên cao chúng nhảy tòm xuống nước. Lâu lâu, chiếc ghe gắn máy đuôi tôm chạy rề rề ngang qua. Cái quạt của máy xoáy động làm thành những làn sóng lớn hơn bình thường vỗ vập nhanh hơn, mạnh hơn bủa ào ào vào bờ, vào mạng xuồng làm xuồng lắc lư. Làn khói trắng bay ẻo lả trên vùng cây lá xanh biêng biếc, thì biết rằng nhà nhà nấu đang cơm. Ở thôn quê thường thì khoảng bốn, năm giờ sáng, trời còn mờ mờ thì những thôn dân đã ăn cơm sớm để còn ra vườn, ra đồng vun bón phân cho vườn tược, rẫy, nương, tát nước, vét mương, đắp bờ, tỉa cây, hái trái, đào khoai, cắt lúa rồi. Mặt trời quá trưa thì thỉnh thoảng, mới thấy xuồng ghe đi lại trên sông. Họ chào hỏi nhau, bởi họ quen biết, hay hỏi qua loa chuyện trồng trọt rẫy nương. Sáng sớm và chiều xuồng ghe mới đông, nhứt là những ghe chài lưới ngoài sông cái về bến.

Ở đây từ đầu làng tới cuối thôn, dân làng đều biết mặt nhau. Có khi họ chạy sang nhà hàng xóm xin chén cơm nguội, cái bắp chuối, ánh gừng, nắm rau ngò gai hay lá quế về nấu nồi canh chua, mấy tép sả về um lươn cho thêm nồng mặn. Hoặc mượn nhau lít nếp, rổ khoai, thúng tấm, cám về nấu cho heo ăn, hôm khác chà lúa trả lại. Khi tát đĩa, giăng câu được nhiều cá họ còn đem cho nhau, khi thì rổ hén mò được dưới bãi còn, mấy con chuột đồng đặt bẫy bắt được ngoài ruộng. Họ cho nhau đĩa bánh da, xừng bánh chuối hấp, hoặc tộ nếp trộn dứa, mẻ hột mít luộc, mấy trái chuối, khoai nấu... Tình lân lý xóm thôn là thế đó, hôm nay chị có món này, ngày mai tôi có món kia, hoặc bữa nọ anh có món khác làm quà tặng nhau. Sống ở làng thôn tình người rất thân thương, họ chia chát với nhau từ những miếng ăn nhỏ nhặt. Và họ đùm bọc giúp nhau rất tận tình. Đầu hôm, sớm mai tối lửa tắt đèn có nhau. Nếu nhà ai gặp ươn yếu, bệnh hoạn họ giúp đỡ bệnh nhân chẳng nề nhọc mệt, hết lòng hết dạ như chèo ghe, bơi xuồng, cồng, khiêng đưa dùm đi chữa trị.

Tố Tâm bỗng sực nhớ hai mẹ cô của mình. Họ cũng thường hay biếu quà cáp cho cha mẹ cô, và vợ chồng chú Thiện Cảm của cô. Những món quà coi cũng tươm tất chớ không có gì đặc biệt. Nhưng khi nhận được quà của hai thằng em, thì họ xúm lại cân phân tí mỉ náo là: “Gói trà Biao này xoàng quá không bằng trà Xiêu Chùng. Gói kẹo Tây này ngát mùi chanh, chớ không ngát mùi cam nên dở quá! Tỉn nước mắm nhĩ mua ở xưởng nước mắm Hồng Hương tại Cần Thơ thua xa nước mắm nhứt đảo Phú Quốc, hà tiện vừa phải thôi chớ! Xấp mỹ a này là mỹ a Châu Đốc, tuy có nhuộm mặt nửa đen huyền nhưng làm sao sánh bằng lãnh Chùa Tháp! Rõ là người chẳng biết giá trị tơ lụa vải sò ra sao cả”. Có lần Kiều Phương than thở:

- Má và di tui mà làm nhà phê bình văn học, thì chắc chắn nước nhà chẳng có quyển sách nào ra hồn.

Thiện Cản cười rung rinh đôi vai:

- Họ là tín đồ hoặc giáo chủ của Đạo Chê. Chê õng chê eo, chê bánh bèo đường không ngọt, chê bánh lọt không mềm, chê vịt tiềm lạt nhách, chê cá trạch kho hôi, chê chè xôi thiêu nhớt...

Hồng Nguyệt cười hỏi anh mình:

- Còn anh thì sao? Cái miệng anh tép lặn tép lội, đụng chuyện gì cũng tung ra muôn câu ngàn lời, làm cho đất trời muốn tan tác.

Kiều Nga vui vẻ:

- Anh Thiện Cản nhờ cái miệng làm mấy cô ngây ngất đi dưới đất mà tưởng đi trong mộng trên mây.

Sáng sớm, Tuyết Mai và Tố Tiên thả bộ ra đồng. Lúa chín vàng nằm trong từng ô đất, vuông, dài, rộng, hẹp ngăn cách bởi những bờ mầu làm ranh để phân biệt sở hữu chủ của từng thửa ruộng. Gió là đà thổi làm lắc lư những hình nộm được nhà nông bện bằng rơm, hay dùng chiếc áo rách, cái tàu mo được cắt giống như hình dạng người. Treo cao trên đầu của một khúc tre, hay nửa róc bỏ cành lá, được cắm xuống ruộng và cao hơn ngọn lúa. Đó là những thằng bù nhìn làm cho chim chóc sợ không dám đáp xuống từng bầy ăn hại lúa, nếp, rẫy nương của họ. Lác đác nam, nữ nông dân thoăn thoắt, lanh lẹ làm công việc dưới ruộng trắng của mình. Họ cào cỏ, vét mương, đập nước lên ruộng, nhổ cỏ lúa, vét bờ, xả nước, gieo mạ, hoặc kéo vó, đặt lờ, câu rê. Kẻ đứng, người ngồi, người khum lưng chăm chú làm công việc của mình. Đôi lúc họ dừng lại lớn tiếng hỏi thăm, hoặc chào một vài người quen đi trên bờ mầu.

Ở cạnh mấy đồng rơm màu xậm vàng chất cao ngun ngút kế chân vườn, sát cái đĩa lớn đó là trại ruộng. Nhà nông làm lụng gần thường đến đây để ăn trưa, trốn nắng. Và bên kia hàng trâm bầu xa xa lẫn lộn những cây điền điển bông vàng là dòng kinh dài Bà Cả. Màu nước kinh đục ngàu do nước từ các ruộng chảy xuống. Chòm mả đá bên kia bờ kinh có cái nhà lá nhỏ, nhưng lớn hơn trại ruộng. Nhà được vừng vách, có cửa neo chớ không trống không luồng tuồng gió thổi phơi phơi bốn mùa, mưa đại gió may tạt vào như cái trại ruộng này. Tố Tâm ngạc nhiên, cô chưa kịp hỏi bạn. Ai mà cả gan dám cất nhà ở kế chòm mả không sợ nửa đêm ma đội mồ bắt đi hay sao? Thì bỗng trong nhà chạy nhanh ra một người đàn bà trẻ. Chị nách đưa con ốm nhom, tay chân nó lỏng thỏng, tóc cạo trọc chừa 3 vá, mặt mũi dơ dáy đất cát tèm lem. Mắt chị trợn, miệng chị cười hờ hợt, tay chân múa may, chỉ trở.

Tố Tâm thấy lạ và hơi sợ, cô nghĩ bụng không biết có phải chị ta khủng không? Nhưng Tuyết Mai đứng bên này cũng đưa tay lên, bỏ tay xuống, đầu lắc lư, tay quơ quơ, ra dấu, miệng thì u, e. Cô có điệu bộ giống như người đàn bà đứng bên kia bờ kinh làm cho Tố Tâm thêm lạ lùng? Người đàn bà đứng bên kia ra dấu với Tuyết Mai một hồi, bỗng chị bỏ chạy vào nhà. Vài ba phút sau đó, chị trở ra với cùng người đàn ông cũng chạc tuổi chị. Anh ta mặc quần cụt tới đầu gối, mình trần da xạm, mồm trắng bưng ra cái thúng nhỏ. Anh thoăn thoắt như chạy qua cây cầu khỉ chòng chênh, bắc bằng những thân cây so đũa, nhánh cây gáo cong queo. Mấy lần suýt té nhưng mặt mày anh tỉnh bơ không chút thay đổi. Còn Tố Tâm chỉ nhìn thôi, mà sợ anh té xuống nước muốn nín thở. Tuyết Mai cũng chỉ trở u a, u ơ ra dấu với người đàn ông, rồi cô thò tay vào thúng lấy đưa cho Tố Tâm mấy củ khoai, còn lại trong thúng cô ta ra dấu chỉ trở... Anh ta cười, gặt đầu thấp xuống như chào rồi bưng trở về.

Tố Tâm cầm mấy củ khoai trên tay, còn đang ngờ ngẩn. Và Tuyết Mai như chợt nhớ, cô ta cười nói:

- Đó là nhà của vợ chồng của chị Hai Hồng Cầm.

Tố Tâm càng ngạc nhiên quá đổi, hỏi bạn:

- Hai người cùng cầm hết sao?

Tuyết Mai trả lời:

- Ở, họ cùng cầm hết! Mày có thấy ai lảnh lặn mà đi lấy người cầm nghèo khổ không? Chị Hai Cầm là con của vợ chồng ông Hai Súng làm nghề câu tôm. Họ ở ngoài vàm Rạch Cỏ, phải bơi xuống ra cuối con kinh này mới đến đó. Hai vợ chồng ông không có con, lúc còn trẻ mới đi xin đứa con gái về nuôi đặt tên là Hồng, để hủ hỉ tuổi già. Chị Hồng càng lớn càng dễ nhìn, nhưng không ngờ lại bị bệnh câm và điếc. Đến năm 17 tuổi, ba má nuôi gả chị cho con ông Bảy Đờn Cò là anh Tư Bé. Anh chàng hồi nãy đem cho khoai là anh Tư Bé đó. Ảnh ở làng kế bên cũng bị câm. Đám cưới họ được hai bên cha mẹ tổ chức đơn sơ trong gia đình, bởi họ đều câm và cha mẹ hai bên cũng không khá giả gì. Anh Hai Bé Cầm về sống với cha mẹ vợ, phụ cha vợ đi câu, và trong làng ai muốn làm công việc gì ảnh làm cái đó, như là: cộ lúa, vét mương, chèo ghe, bơi xuống, khuân vác những việc nặng nhọc. Ảnh cần cù siêng năng, nên có công việc làm hoài không hết. Còn chị Hai Cầm đi cấy, đi gặt lúa mướn, giã gạo, xây lúa cho người ta.

Tố Tâm chăm chú nghe. Tuyết Mai thở dài chép miệng, mắt nhìn trời mông lung rồi kể tiếp:

- Trời sanh con người ra trên thế gian này đều cho họ khả năng để làm việc mà sinh tồn, cho dù họ có khuyết tật như cặp vợ chồng câm điếc này chẳng hạn. Chỉ thấy người ta làm trước một lần thôi, anh chị Hai Bé Cầm làm theo sau không sai chạy, mà đôi khi còn làm tốt hơn người làm cho anh chị coi, hoặc dạy cho anh chị nữa. Ông bà Hai Súng được rể con nuôi dưỡng tử tế. Một năm sau ngày cưới, gia đình có thêm đứa bé trai con của anh chị. Thằng bé là nguồn vui lớn của ông bà ngoại. Tội nghiệp anh chị Hồng Cầm làm lụng vất vả mà nhà vẫn nghèo. Nhưng họ an phận, sống đùm bọc lấy nhau rất là hạnh phúc. Tao còn nhớ đã nghe mấy bà dì và mấy ông cậu tao có lần đã nói với nhau rằng hôm ngày ba má anh Tư Bé, được cha mẹ dắt qua để xin hỏi cưới chị hai Hồng Cầm, bên đằng gái chỉ có ba má chị và chị. Họ nấu mâm cơm cúng ông bà, coi như lễ hỏi để đãi khách là anh Bé Cầm và ba má ảnh. Cha mẹ hai bên hứa với nhau tháng sau sẽ đưa anh qua ở rể coi như đó là ngày đám cưới của ảnh chỉ. Khi mọi người ăn uống xong trời cũng đã nhá nhem tối.

Tuyết Mai dừng lại, mỉm miệng cười lí lắc rồi kể tiếp:

- Chị Hồng dọn dẹp rửa chén bát xong thì chị đi ngủ. Khi chun vào mùng thấy có người nằm trong đó, chị la oải oải. Ông bà Hai Súng nghe con la chạy vào thì ra là anh Tư Bé Cầm. Chị Hồng lấy chổi quơ, nhứt định đuổi anh về, ra dấu bảo đến ngày đám cưới mới cho anh ngủ chung. Từ đầu làng đến cuối thôn ai nghe được cũng cười ngất. Thế rồi, sau ngày cưới, anh chị câm kia sống chung với nhau. Rồi đến khi nghe chị Hồng Cầm mang bầu thì dân trong làng cũng cười và mừng đùm cho hai vợ chồng

đó. Họ cười không hiểu sao vì cả hai đều câm, điếc mà cũng biết làm chuyện sanh con đẻ cái! Cậu Ba tao cười ha hả bảo rằng: “Thiên cổ chi mê” thì có gì là lạ đâu!

Tố Tâm ngạc nhiên hỏi:

- “Thiên cổ chi mê” là gì?

Tuyết Mai nguyền dài:

- Mà sao không biết thiệt hay làm bộ hồng biết?

Tố Tâm cúi lượm củ khoai vừa làm rớt, vừa nói:

- Tao không biết thiệt mà, chớ biết rồi thì hỏi mày làm chi?

Tuyết Mai làm bộ nghiêm mặt, ồm ờ:

- Lời đó có nghĩa là cái mê của người đời từ ngàn xưa.

Tố Tâm vẫn hỏi:

- Nhưng mê cái gì hả Tuyết Mai?

Tuyết Mai nhăn mặt:

- Thì mê “chuyện ấy” đó mà. Mày đã biết ráo trội mà còn làm bộ hỏi trặc trẹo tao nữa hả?

Tố Tâm cười xòa:

- Phải mày sợ nhột miệng không chịu giải thích cho tao nghe phải không?

Tuyết Mai phản pháo:

- Thôi đi, chừng nào mày lấy chồng, vào đêm tân hôn chồng mày sẽ cất nghĩa “chuyện ấy” cho mày nghe, và sẽ cùng mày làm “chuyện ấy”.

Cả hai cô cười đỏ mặt! Bỗng, Tuyết Mai buồn giọng:

- Nhưng định mạng quá trớ trêu! Ba năm trước đây, trong một đêm mưa gió, nước sông dâng cao, vùng đất vàm bị lở lớn đã cuốn trôi nhà ông Hai Súng. Vợ chồng chị Hồng Cầm lợi được vào bờ. Ba má và đứa con bị chết đuối! Người ta nói rằng khi vớt họ lên, đôi tay bà Hai Súng còn ôm chặt đứa cháu ngoại. Làng xã tội nghiệp, nên cho chị khoảng đất của làng bỏ hoang ở chòm mả này để canh tác mà sống. Mỗi lần về đây, tao thường hay mua bánh kẹo cho con chị, hoặc để dành đem về cho vợ chồng chị cái áo, cái quần cũ mà cha con tao không dùng đến nữa. Nên gặp tao, ảnh chỉ mừng lắm, có gì cũng bưng cho, nếu không nhận thì tao sợ họ buồn. Cho nên tao chỉ lấy chút ít thôi.

Tố Tâm nghe bạn kể, cô nghĩ ngợi về hai vợ chồng người tật nguyên này. Rồi đây tương lai của những đứa con họ sẽ ra sao? Chúng nó có bị câm như cha mẹ không? Và họ cứ sống quanh quẩn như thế này mãi cho đến bao giờ? Cô chợt bồi hồi xót thương. Cô trầm giọng nói với bạn về cảm nghĩ của mình:

- Tuyết Mai à, Trời sanh ra con người sống trên cùng một trái đất, tại sao phải người nghèo, người bệnh tật, người câm, người không thấy đường, người xấu, người ác, người có quyền uy, người làm tội? Nếu Trời cho tao có quyền uy tối hậu, thì tao sẽ cho sanh ra nhân loại cùng vạn vật trên thế gian này đều hoàn mỹ. Đâu có ai bắt Trời phải cho sanh sản ra những người tàn tật để họ đa mang kiếp sống tối tăm khổ sở như vậy.

Tuyết Mai, hướng mắt nhìn những con bướm bướm, chớp chớp đôi cánh trên khóm bông búp vàng đỏ nở rộ chen trong cành lá xanh. Cô quay lại nhìn bạn cười cười, rồi lên giọng thầy đời:

- Làm ơn đừng có mơ mộng quá, mày hãy thực tế chút đi. Mày nghĩ coi, cõi Thiên đàng vạn vật mới hoàn mỹ. Còn chốn phàm trần này thì phải có: hỷ, nộ, ái, ó, sân, si, vinh, nhục... Người có quyền hành, người lành lặn, người giàu sang phú quý. Có lẽ là kiếp trước họ đã làm điều thiện, thì ơn bố đức nên kiếp này họ được hưởng. Còn những người khổ sở, nghèo khó, tật nguyên tại kiếp trước họ ác đức, giết người cướp của, nên kiếp này bị đày xuống thế gian để trả nợ. Đời mà vậy! “Ngày xưa trả báo thì lâu, ngày nay trả báo phút giây nhân tiên”. Cho nên mày nhớ phải ăn hiền ở lành để kiếp sau thành người giàu sang quyền quý.

Tố Tâm ra vẻ trầm ngâm, hỏi bạn:

- Mày nói giỏi quá, còn mày thì sao? Kiếp trước mày đã làm gì và kiếp này mày có sung sướng không?

Tuyết Mai cười lí lắc:

- Tao hả? Mày biết rồi còn hỏi. Tao nghĩ kiếp trước chắc là tao giựt nợ của mẹ dì ghẻ tao, nên kiếp này tao bị bả hành hạ để trả thù. Nhưng tao không oán bả đâu, vì tao sắp trả hết nợ cho cái con mẹ bán trời không mời thiên lôi đó rồi mày à.

Tố Tâm hỏi:

- Sao mày biết là sắp trả hết nợ?

Tuyết Mai dùng chân đá nhẹ cục đất khô lăn lóc trên mặt đất:

- Có gì đâu, thì cảm ứng, linh tính cho tao biết.

Tố Tâm nhìn bạn:

- Tao cũng cầu mong linh cảm của mày thành sự thật. Tao nghĩ, nếu có kiếp sau thì tao không muốn làm người nữa.

Tuyết Mai tròn xoe mắt lạnh miệng:

- Tại sao vậy? Câu đó để nói thì đúng hơn. Vì gia đình mày là một gia đình hạnh phúc nhất trên cõi đời này mà tại sao mày không muốn thành người?

Cô nàng Tố Tâm mơ màng:

- Tao thấy làm người bon chen cực khổ quá! Làm cỏ cây hoa lá hay làm chim bay trên trời, làm cá lội nhõn nhõn dưới nước coi bộ sướng hơn. Mày thấy có đúng không?

Tuyết Mai trề môi:

- Thôi mày ơi, làm thân cây cỏ sẽ bị người ta chặt, người ta cắt, làm chim cũng bị mưa gió bão bùng, người ta lấy nạn giàn thungbắn, hoặc sẽ bị bẫy, làm cá cũng bị người ta câu, người ta bắt làm thịt vậy. Chi bằng bây giờ bọn mình đi về kiếm gì bỏ bụng rồi chiều tối theo cậu mợ Ba tao coi trâu đập lúa.

Tố Tâm gật đầu, hai cô lang thang đi tắt qua con đường mòn sau vườn người ta để về nhà cậu Ba cho mau. Những miếng vườn không người ở, không ai chăm sóc nên cỏ mọc tràn lan, cao khỏi đầu. Gió thổi làm nhánh lá cây đung đính bên kia bờ mương kêu rào rào. Tiếng con chim bìm bịp “bịp bịp...” kêu vang rồi yên lặng. Cái yên lặng tĩnh mịch âm u làm Tố Tâm sợ đi gần bạn hơn. Có tiếng của ai gọi lớn:

- Tuyết Mai, Tuyết Mai! Có phải em đó không?

Cả hai cô vội quay đầu về phía tiếng gọi ới ới từ bên kia bờ xoài chỉ chút trái. Tố Tâm không nói gì, vì không phải gọi tên mình. Còn Tuyết Mai nhướng mắt, hai bàn tay chụm vào chân mày che nắng chói, cô cố nhìn và nhớ lại xem giọng nói ai đã gọi? Nhưng không tài nào, cô không biết và không nhận ra tiếng gọi lạnh lạnh đó là của ai? Bởi tiếng gọi phát ra từ những cây xoài đầy cỏ dại che khuất. Tuyết Mai kéo tay Tố Tâm nói nhỏ:

- Tụi mình đến gần xem ai vậy? Chắc có lẽ quen mà lâu ngày tao không nhớ giọng nói của họ.

Tuyết Mai liền lấy hai bàn tay chụm lại làm loa miệng:

- Dạ, em là Tuyết Mai đây. Ai đó?

Tố Tâm đã thấy bụng cồn cào, vì lúc sáng khi ra khỏi nhà cô chỉ ăn có khúc khoai mì nấu thôi. Miễn cưỡng theo bạn vì bị nó kéo lôi đi. Tuyết Mai lấy trớn nhảy qua cái mương hẹp, còn Tố Tâm thì đi vòng đến khúc đừa bắc qua mương để sang bên kia bờ. Đi gần đến nơi tiếng gọi khi nãy, hai cô thấy ở góc cây xoài phát ra tiếng gọi, còn có vài người thanh niên vừa trai vừa gái khoảng trên hai cô vài tuổi. Kẻ cầm sào, người cầm lồng đang hái xoài tọng. Trong rổ, những trái xoài da mồng trắng phớt, trên cuống no tròn tươi xanh còn nhiều mũ.. Những thanh niên này chắc không phải là người địa phương. Bởi mặt mày họ sáng sủa, ăn mặc tươm tất, tóc tai vén gọn, nói cười lịch thiệp.

Từ trên cây xoài cũng vừa tuột xuống cô gái trắng trẻo, môi hồng tóc đen dài, kẹp bị bung móc ra, nên tóc cô bị gió thổi phủ mặt. Những con kiến vàng còn bò nhanh trên đầu trên cổ, trên vai chiếc áo bà ba của cô. Tay cô chụp, phỉu kiếng, phỉu lá xoài khô, gờ cỏ rác còn vương trên quần, trên áo. Miệng cô cười tươi khẽ chào Tố Tâm và niềm nở tự nhiên với Tuyết Mai:

- Về nghỉ hè hả Tuyết Mai?

Tuyết Mai cười tòe miệng, chụp tay bạn:

- A, thì ra là chị Hiếu Đễ, chị có khỏe không? Lâu quá em mới gặp lại chị, nghe nói chị đã vào học ngành nữ hộ sinh Quốc Gia ở Sài Gòn phải không?

Hiếu Đễ cũng tíu tít trả lời:

- Ở, sao Mai biết vậy? Chị xin giới thiệu với Tuyết Mai và cô bạn, đây là Hồng Châu con của cô ruột chị, còn kia là anh Khải Tuấn, anh Hiền Sanh con của bác họ chị ở Sài Gòn, nhân dịp nghỉ lễ về đây chơi.

Tuyết Mai cũng lạnh lẽo giới thiệu:

- Xin chào các anh chị. Chị Hiếu Đễ, còn đây là Tố Tâm bạn học của em. Cô vừa đậu hạng Bình thứ kỳ thi bằng Trung học Đệ nhất cấp vừa qua đó.

Hiếu Đễ chúc mừng Tố Tâm, rồi hỏi:

- Mình nghe nói Tuyết Mai cũng đậu rồi mà.
- Dạ, nhưng em chỉ đậu thứ thôi.

Họ nói chuyện một hồi, thì Hiếu Đễ mời cả hai ghé nhà chơi, ăn chuối nấu rồi hãy về vì mấy năm rồi họ mới có dịp gặp lại. Thế là Tuyết Mai và Tố Tâm cùng nhau theo họ vào nhà. Tố Tâm đi sau kể Tuyết Mai, còn những

người kia xách lồng bưng xoài đi trước. Trên con đường mòn ở vườn sau vào nhà, Tố Tâm liếc mắt kiếm tìm mùi hương thơm thoang thoảng khi gió nhẹ thổi qua. Như biết ý, anh chàng Khải Tuấn hỏi :

- Phải cô tìm nơi phát xuất ra hương thơm không? Đó là mùi hoa cau.

Rồi theo tay anh ta chỉ:

- Cô nhìn xem cây cau tở cao quá đầu người kia, cả buồng đang trở bông trắng xóa đó, nó đã cho chúng ta mùi thơm ngào ngạt quá phải không cô?

Tố Tâm hơi thẹn, nhỏ giọng:

- Dạ, bông cau có mùi thơm dễ chịu!

Chị Hiếu Đễ bật thiệp, lanh lẹ vui vẻ chỉ cho cả bọn thấy quày chuối xiêm đen chín bói. Trên quày chuối ở mấy nải đầu thấy có năm ba trái chín, còn mấy trái kia hườm hườm. Chị tươi cười nói:

- Mình sẽ chặt nó xuống ngay bây giờ để nấu đái quý vị.

Hồng Châu có vẻ tiếc:

- Chặt chi uổng quá, buồng chuối chưa chín hết mà chị Hiếu Đễ?

Hiển Sanh có vẻ sành sỏi, nói với em mình:

- Hồng Châu tưởng chuối chín hết quày rồi mới đốn hay sao? Nếu để chín cả buồng thì làm sao mà chuyên chở đi xa được.

Hồng Châu không nói gì, nhưng có vẻ không tin. Khải Tuấn tiếp lời:

- Hiển Sanh nói đúng đó Hồng Châu. Cô không thấy ở chợ Vườn Chuối họ treo lủng lẳng những quày chuối còn xanh dòn hay sao? Và lại, nếu để chuối chín mới đốn, và nếu bán không kịp thì chuối sẽ thối hết. Người lái chuối thường mua chuối mới vừa già hoặc chuối già thôi Hồng Châu à.

Tố Tâm và Tuyết Mai, Hồng Châu mỗi người một tay phụ với Hiếu Đễ, kẻ gọt xoài, người nhúm lửa. Hiếu Đễ cắt ra 3 nải chuối ở đầu buồng. Cô lấy ra từng trái, cắt đầu cắt cuống, chẻ ra làm đôi. Dưới đáy nồi, cô lót mấy miếng lá chuối, rồi chắt chuối vào, để thêm nửa muống muối hột đem nấu. Tuyết Mai với Tố Tâm phụ gọt xoài, Hồng Châu thì pha nước mắm đường. Hiếu Đễ xắt nhuyễn hành hương để làm mỡ hành ăn với chuối. Người nào cũng lảng xãng. Chỉ có hai anh chàng đực rựa kia lặn mắt tiêu không ai thấy bóng dáng tâm hơi đâu cả. Tố Tâm và Tuyết Mai gọt vỏ xong ba trái xoài tượng lớn. Cô biết mình không khéo tay xắt miếng để vừa ý chủ, nên giao hết cho Tuyết Mai. Cô ra cửa sau đến sàn lãng dùng gáo múc nước rửa tay, rồi đi lần đến hiên nhà, ngồi vào chiếc võng lác. Trước mặt cô có trồng những cây cam mật, cây quít đường, cây bưởi đầy trái xanh non. Những trái này sẽ lớn dần và chín vào tháng chạp chủ vườn hái đi bán, để nhà nhà mua về cúng, chưng trong dịp Tết Nguyên Đán.

Ngọn gió mát rượi thổi qua làm những sợi tóc mây của Tố Tâm lòa xòa trên vàng trán cao. Cô nhìn bầu trời xanh ngát xa xa gợn lác đác những tầng mây trắng mỏng, mà bia tầng mây bị gió hốt nên trông như được kết ren. Tiếng gà gáy trưa, tiếng heo la eng éc giành ăn, tiếng bầy vịt cạp cạp rượt bắt nhau dưới rạch gần đấy. Tiếng võng đưa kéo kẹt nhà hàng xóm nhịp nhàng hòa theo tiếng hát ru em:

"Àu ơ... Xin anh chớ nói yêu thương. Mỡ nạc anh ních hết cái xương cũng chẳng chừa/ Àu ơ... Bén em có gốc dừa tở. Đêm trăng em đứng, em chờ đợi ai?"

Vùng nông thôn thật nơi nào cũng trù phú, an lành, êm đềm như nơi cô chôn nhau cắt rún. Và làng Hòa Lộc này còn có vẻ thơ mộng hơn cả Cai Lậy Quốc của cô. Tố Tâm ngẫm nghĩ, hèn gì mà mẹ mình rời quê ngoại, một nơi thành phố quận lỵ đông người chen chúc về sống ở miền quê mộc mạc và chọn nơi đó làm quê hương nửa chợ nửa quê của chồng để cùng dựng gầy sự nghiệp, có một cuộc sống bình bình an an nơi thôn quê sẵn đã sanh con đẻ cái cho đến bây giờ. Cô mong muốn sau này mình cũng sẽ có được cuộc sống an nhàn như mẹ.

- Mời cô dùng nước dừa xiêm.

Tố Tâm quay lại, ngờ ngợ không biết phải làm sao khi trên tay anh chàng Khải Tuấn đang cầm ly nước dừa đã nạo sẵn cái, và một cái muống nhôm dài cao hơn miệng ly. Chàng thanh niên nói tiếp:

- Cô uống đi nước dừa ở đây ngọt lắm. Tôi có để chút muối bột trong đó. Cô uống xem có vừa miệng không?

Tố Tâm lùng khùng đưa tay đỡ lấy ly nước dừa và ngổ lời cảm ơn. Khải Tuấn gọi chuyện:

- Đậu bằng Trung học rồi, cô định, học nghề hay học tiếp?

Tố Tâm thành thật:

- Tôi định thi vào Quốc Gia Sư Phạm, nhưng ba má tôi muốn tôi đi học tiếp. Nên tôi đã nộp đơn để học nốt ban đệ nhị cấp.

Khải Tuấn vuốt đuôi:

- Cô tính như vậy cũng tốt. Cô còn trẻ thì vội học nghề làm chi. Có tú tài hai rồi thì thiếu gì các ngành nghề để cô chọn và tương lai sẽ sáng sủa hơn.

Anh chàng Khải Tuấn này có dáng vóc thư sinh. Tánh tình lạnh lợi, nói năng bật thiệp, vui vẻ. Miệng anh ta lúc nào cũng như đang chum chim cười. Mắt anh to, sáng nhưng lác liêu chớ không để giây phút nào đứng yên một chỗ. Bà Hai Cung thường nói, tướng đàn ông con trai như vậy ra đường không sợ đói, dễ được lòng những người chung quanh. Và hạng con trai, đàn ông này đi đến đâu sẽ có mèo rơi, mèo rớt đến đó. Nhưng được cái là có cái tấm lòng hào hiệp rộng rãi và không có dã tâm với bạn bè. Tổ Tâm được Khải Tuấn cho biết, anh ta đang học Đại Học Quốc Gia Hành Chánh.

Người thanh niên này từ bé đến giờ chỉ biết giỏi mài kính sử nay bất ngờ gặp được Tổ Tâm, anh ta như bị hấp hồn, bị động lòng ngay bởi vẻ đẹp ôn nhu và dáng điệu trang đài của một thiếu nữ ở tuổi hồng Nguyên Đán trong vùng thôn quê, có trái ngọt cây lành người dân an cư lạc nghiệp này. Anh ta trở hết tài năng của hạng thanh niên hào hoa phong nhã, để hầu chuyện cùng cô. Nhưng Tổ Tâm thơ ngây, tâm hồn chưa lớn vững áng mây trĩu tình rạng sắc cầu vồng, chưa có ánh trăng mộng mơ len lỏi vào cho nên cô không bị dao động bởi sự hiện diện của chàng thanh niên anh tuấn này.

Hôm nay ở nhà chị Hiếu Đễ. Họ được chị đãi ngoài món chuối xiêm chẻ đôi nấu để trong đĩa bàn bằng thủy tinh lớn trong vắt. Kế bên là chén mỡ hành và tô nước cốt dừa trắng bông con. Cùng rổ quao khoai lang nấu, thuộc loại khoai lang gạo ruột trắng đục, bột dẻo khắt, còn bốc khói. Khoai lang dương ngọc vỏ tím, bột trắng nhưn tím. Cả hai rổ khoai nằm cạnh chén mỡ hành, mùi hành hương tỏa bay bát ngát. Chị Hiếu Đễ lớn tiếng mời mọc:

- Mạ vô, mạ vô, mời quý bạn! Ai thích ăn chuối, ăn khoai với mỡ hành, hoặc nước cốt dừa thì tự nhiên nghen. Quý vị muốn ăn món nào trước cũng được, nhưng nên ăn khoai trước ăn xoài thì cái bụng sẽ không bị cồn cào.

Hai trai, bốn gái vui vẻ ngồi vào chiếc bàn gỗ tạp gần căn bếp ăn uống vui vẻ. Xoài tượng đầu mùa mới hái trên cây được gọt vỏ và xắt mỏng theo chiều dài sắp đầy cả hai đĩa bàn lớn. Miếng xoài trắng pha phơn phớt xanh từ trong ra ngoài, nằm kề bên chén nước mắm đường đặc sệt có dầm ớt hiểm đỏ. Chỉ vậy thôi mà mọi người cảm thấy miệng mình như sắp hóa lỏng rồi. Cả bọn đang ăn ngon lành, bỗng Khải Tuấn, Hiền Sanh và Hồng Châu đứng lên. Một lát sau, ba người đem lên cho mỗi người một ly nước dừa xiêm hái lúc nãy. Cả 6 người ăn uống nói chuyện khào đầu cua tai nheo hết sức tương đắc. Ăn xong, cả bọn ngồi tán dóc thêm một hồi, Tuyết Mai và Tổ Tâm xin phép từ giã bốn anh chị mới quen, ra về nhà Cậu Ba của Tuyết Mai. Đưa khách ra tới cổng sau anh chàng Tuấn chọt nói:

- Chúc hai cô trên bước đường học hành, thi cử luôn gặp may mắn. Và rất mong có dịp gặp lại.

Tổ Tâm chỉ nói "cảm ơn" rồi đưa tay chào giã từ. Cô chọt nghe Tuyết Mai dùng lời lẽ kiêu cách đả bời với Khải Tuấn:

- Cảm ơn anh Tuấn, anh Sanh, chị Hồng Châu, và chị Hiếu Đễ đã đãi tụi em bữa chuối nấu, xoài sống ngon nhớ đời. Vâng, thưa anh Tuấn, cảm ơn anh, trái đất tròn, chúng ta thế nào cũng gặp lại mà.

Khi rời khỏi cổng, không giữ được thắc mắc trong lòng, Tổ Tâm hỏi bạn:

- Ê, Tuyết Mai, mày được ai dạy hoặc học ở đâu mà mày trả lời huê mỹ, trơn tru hay quá, làm tao muốn nổi da gà vậy?

Tuyết Mai ngón ngoén cười, trả lời:

- Tao coi tiểu thuyết.

Tổ Tâm vẫn còn thắc mắc:

- Mày đừng có xạo nghen, bộ tiểu thuyết có dạy trả lời như vậy sao?

Tuyết Mai nhìn bạn, nói:

- Mày là công nương mà! Nhứt nhứt cái gì mày cũng được gia đình chăm sóc che chở hết, nên ra đường mày khờ ịch hà. Tao coi con em Tổ Tiên của mày còn thạo đời hơn mày nữa đó. Mày có đọc sách không? Ngoài sách vở giáo khoa, mình còn phải đọc thêm sách báo khác để mở mang kiến thức. Mày có coi sách của chú Thiện Cảm của mày viết chưa? Câu chuyện do chú viết ra rất cận đời, cận đại và rất chân thật, lời văn chú đôn hậu và trong sáng. Tao rất phục văn tài chú, cho nên sách nào của chú mới ra là tao cũng xúi mấy anh, chị con bà dì ghé tao mua đọc để tao đọc ké.

"*Tham thực cực thân*"! Rõ ràng là cái miệng ham ăn hại xác phàm mà! Suốt cả buổi chiều đó, Tổ Tâm bị Tào Tháo đui. Bởi ở nhà chị Hiếu Đễ cô ăn đã đời chuối nấu, xoài sống còn nốc vào bụng no canh nước dừa xiêm nữa. Mợ dâu của Tuyết Mai nấu nước trà, gừng, vỏ quít cho cô uống ấm bụng và cầm đi tiêu chảy.